p-ISSN 3030 - 4644
e-ISSN 3030 - 4652

ĐỐI THOẠI TRONG TIỂU THUYẾT *XA LẠ TRONG TÔI* CỦA ORHAN PAMUK - TỪ LIÊN CHỦ THỂ ĐẾN LIÊN VĂN BẢN

Huỳnh Như[1], Trần Chí Thức[1], Trần Y Na[1], Đặng Phạm Quốc Vương[1], Phạm Tuấn Anh[1]

TÓM TẮT

Nghiên cứu này tập trung kiến giải tiểu thuyết Xa lạ trong tôi ở ba phương diện: đối thoại liên chủ thể, đối thoại liên văn bản và một số kĩ thuật tăng hiệu ứng đối thoại trong tác phẩm. Kết quả nghiên cứu cho thấy tiểu thuyết này phản ánh đời sống văn hóa, xã hội Istanbul (Thổ Nhĩ Kỳ) từ giữa thế kỷ XX đến đầu thế kỷ XXI xoay quanh những vấn đề phức tạp, có tính đối thoại, diễn ra từ cấp độ liên chủ thể đến liên văn bản. Tự sự nhiều điểm nhìn kết hợp với việc sử dụng đa dạng các giọng điệu góp phần tăng hiệu ứng đối thoại cho tác phẩm. Dựa trên lí thuyết về đối thoại của Bakhtin và Kristeva, bài viết này lí giải những vấn đề có tính đối thoại trong tác phẩm, qua đó khám phá các thông điệp mà nhà văn gửi gắm.

Từ khóa: *Tính đối thoại, liên chủ thể, liên văn bản, Orhan Pamuk, tiểu thuyết Xa lạ trong tôi.*

DOI: *https://doi.org/10.70117/hdujs.72.01.2025.613*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Orhan Pamuk (sinh năm 1952) là nhà văn Thổ Nhĩ Kỳ có tầm ảnh hưởng lớn trong nền văn chương đương đại thế giới. Năm 2006, Pamuk được trao tặng giải Nobel Văn học, trở thành người Thổ Nhĩ Kỳ đầu tiên nhận được vinh dự này. Tiểu thuyết của Pamuk mang đậm dấu ấn hậu hiện đại. *Xa lạ trong tôi* là tiểu thuyết nổi trội của ông. Tác phẩm phản ánh những vấn đề có tính đối thoại về văn hóa - xã hội Thổ Nhĩ Kỳ. Bài viết này tập trung kiến giải những vấn đề có tính đối thoại từ liên chủ thể đến liên văn bản, đồng thời chỉ rõ một số kĩ thuật tăng hiệu ứng đối thoại trong tác phẩm.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu này vận dụng, kết hợp nhiều phương pháp: liên ngành, so sánh, thống kê. Phương pháp liên ngành được áp dụng để kiến giải những vấn đề đối thoại giữa văn học và các lĩnh vực khác như văn hóa, chính trị, tôn giáo nhằm tăng tính chân xác, thuyết phục cho nghiên cứu. Phương pháp so sánh được dùng để đối chiếu, làm nổi bật các yếu tố có tính chất đối thoại trong tác phẩm. Phương pháp thống kê được sử dụng để thu thập số liệu về hệ điểm nhìn trần thuật, phân bố các chương nhằm chỉ rõ hiệu quả của các kĩ thuật này trong việc tăng hiệu ứng đối thoại cho tác phẩm.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Đối thoại liên chủ thể trong *Xa lạ trong tôi*

Đối thoại là phạm trù nền tảng trong tư tưởng của M. Bakhtin. Ông cho rằng mọi hình thức ngôn ngữ và lời nói đều mang tính đối thoại: "Con người ra đi khi đã nói lời nói

[1]*Trường Đại học Cần Thơ; Email: ptanh@ctu.edu.vn*

p-ISSN 3030 - 4644
e-ISSN 3030 - 4652

của mình, nhưng bản thân lời nói ấy còn lại mãi mãi trong cuộc hội thoại không bao giờ kết thúc" [3; tr.12]. Đối thoại không đơn thuần là cuộc trao đổi giữa hai chủ thể, mà là một quá trình giao tiếp xã hội liên tục, nơi các tư tưởng và quan điểm hình thành, va chạm và thay đổi không ngừng. Tính đối thoại trong tiểu thuyết là nội dung trọng tâm trong nghiên cứu của Bakhtin. Ông quan niệm văn bản là chuỗi mắt xích các diễn ngôn, nơi nhiều giọng nói cùng đối thoại về các vấn đề xã hội. Có thể xem cội nguồn của tính đối thoại trong tiểu thuyết là đối thoại về tư tưởng, quan niệm giữa các nhân vật. Ở đó, nhà văn không tự thể hiện quan điểm, tiếng nói của mình, mà để cho các nhân vật tự cất lời. Trong quá trình đối thoại, ý kiến và tư tưởng của các nhân vật có thể mâu thuẫn, tranh luận, bổ trợ hoặc làm sáng tỏ lẫn nhau, từ đó tạo nên những cuộc đối thoại đa chiều. Soi chiếu lý thuyết đối thoại của Bakhtin vào giải mã tiểu thuyết *Xa lạ trong tôi* ở góc độ liên chủ thể, người đọc có cơ hội khám phá những vỉa tầng giá trị ẩn kín trong văn bản.

Tiểu thuyết *Xa lạ trong tôi* kể về cuộc đời của người bán hàng rong Mevlut Karatas trong xã hội Istanbul (Thổ Nhĩ Kỳ) từ năm 1969 đến năm 2012. Orhan Pamuk khéo léo tái hiện các xung đột trong bối cảnh thành phố này đang trải qua quá trình hiện đại hóa. Thông qua mối quan hệ và xung đột giữa các nhân vật trong tiểu thuyết *Xa lạ trong tôi*, Pamuk phản ánh những vấn đề phức tạp, thiếu xác quyết trong đời sống xã hội. Điểm đặc sắc trong tiểu thuyết chính là việc nhà văn khắc họa những cuộc đối thoại ở cấp độ liên chủ thể, qua đó cho thấy sự tương tác về quan điểm và tư tưởng giữa các nhân vật.

Đối thoại liên chủ thể diễn ra giữa các nhân vật được Pamuk khắc họa rõ nét trong văn bản *Xa lạ trong tôi*. Nội dung đối thoại chủ yếu xoay quanh những vấn đề xã hội của Thổ Nhĩ Kỳ, nổi bật là thực trạng di cư từ nông thôn lên thành thị. Nhân vật Mevlut lớn lên tại ngôi làng Cennetpinar thuộc tỉnh Konya, Thổ Nhĩ Kỳ. Từ nhỏ, Mevlut đã nuôi dưỡng giấc mơ đến Istanbul để thay đổi số phận và khẳng định giá trị của bản thân trong xã hội: "Mevlut khao khát được sống, được hạnh phúc, được là một ai đó ở đời" [5; tr.52]. Chứng kiến những người thân rời làng để tìm kiếm cơ hội tại Istanbul, Mevlut cảm thấy cô đơn và trơ trọi: "Mùa đông đó Mevlut thấy buồn bã và lẻ loi vô cùng vì hai anh họ Korkut và Suleyman cũng đã lên Istanbul" [5; tr.51]. Sau khi hoàn thành bậc tiểu học, Mevlut kiên quyết xin phép cha lên Istanbul để tiếp tục học và phụ giúp ông bán hàng. Từ giữa thế kỷ XX, thành phố Istanbul đón nhận làn sóng di cư từ khắp các làng quê đến để mưu sinh. Lí giải nguyên nhân dẫn đến những đợt di cư ồ ạt từ làng quê lên các thành phố lớn, Abdurrahman bộc bạch: "Trong thập niên 1950, dân làng Gumusdere chúng tôi, làng Cennetpinar và ba làng khác xung quanh đều nghèo xơ xác…, Thế rồi mọi người rủ nhau bỏ lên Istanbul bán sữa chua gần hết" [5; tr.53]. Điều này dẫn đến tình trạng gia tăng dân số nhập cư ở Istanbul đương thời.

Qua đối thoại giữa các nhân vật, Pamuk gợi mở những xung đột giữa truyền thống và hiện đại trong xã hội Thổ Nhĩ Kỳ. Quá trình đô thị hóa nhanh chóng ở Istanbul làm mai một dần các giá trị truyền thống, trong đó có nghề bán boza. Sống trong xã hội hiện đại, Mevlut ngậm ngùi nhận ra nghề bán boza đang lụi tàn: "Thiên hạ không mua boza nhiều. Dẫu mua, cư dân các phường mới ở ngoại ô này chủ yếu gọi Mevlut vì họ ngạc nhiên là còn người bán thứ họ chưa bao giờ nghe hay chỉ loáng thoáng, vì bọn trẻ tò mò và đòi nếm thử. Một tuần sau, khi đi qua lại đường đó, người ta không gọi anh nữa" [5; tr.537]. Dù người mua boza ngày một ít dần nhưng Mevlut vẫn cố gắng duy trì việc bán boza mỗi đêm. Bởi lẽ, trong tâm

p-ISSN 3030 - 4644
e-ISSN 3030 - 4652

thức Mevlut, boza đã trở thành biểu tượng ẩm thực của Thổ Nhĩ Kỳ, không chỉ là một thức uống thuộc về di sản mà còn là "ký ức" của một thành phố. Khi đối thoại với Suleyman, Mevlut khẳng định: "Boza là thứ thiêng liêng" [5; tr.288]. Anh tin rằng không chỉ những giá trị tôn giáo mới thiêng liêng, mà còn tất cả những gì ông cha trao truyền lại như thức uống boza đều đáng trân trọng. Do đó, Mevlut vững tin rằng nghề bán boza sẽ tồn tại mãi: "Em tin chắc là nếu boza được nấu ngon và dọn sạch sẽ, ai uống rồi cũng sẽ quay lại uống nữa" [5; tr.285]. Suleyman là người có tư tưởng đối lập với Mevlut. Bởi lẽ, Suleyman thích nghi dễ dàng với biến đổi xã hội, coi sự suy tàn của nghề bán boza là hệ quả tất yếu của quá trình hiện đại hóa. Anh cho rằng việc Mevlut cố níu giữ các giá trị cũ như boza sẽ trở thành gánh nặng trong quá trình vận động, phát triển của xã hội. Vì thế, Suleyman nhiều lần khuyên Mevlut đổi nghề: "Có loại xe máy ba bánh Arcelik, em nên bán cơm bằng cái đó…, Em có thể mua trả góp mỗi tháng" [5; tr.284]. Trả lời cho câu hỏi "Anh sẽ làm gì với boza" của Mevlut, Suleyman tỏ ra thờ ơ: "Anh không biết… Anh sẽ đem cho ai đó… hay anh sẽ đổ đi…, Nó là của anh, không phải sao? Vào bồn cầu" [5; tr.287]. Cùng quan điểm với Suleyman, Ferhat - bạn thân nhất của Mevlut, cũng khuyên anh đổi sang làm nhân viên thu nợ thay vì bán boza ngoài đường: "Việc này sẽ làm anh hạnh phúc, các con anh hạnh phúc và ngay cả Rayiha lo lắng cho cha con anh ở bên kia. Anh sẽ kiếm được rất nhiều tiền" [5; tr.461]. Trước tốc độ phát triển vượt bậc của thành phố, Mevlut bắt đầu hoài nghi về lựa chọn tiếp tục bán boza của mình: "Chắc Ferhat cũng cảm thấy như nhiều người khác chuyện anh vẫn kiên trì bán boza là hâm hâm" [5; tr.492]. Mevlut từng thử làm nhiều nghề khác để cải thiện cuộc sống nhưng cuối cùng nhận ra hạnh phúc của mình là được bán boza trên phố. Do đó, anh quyết định duy trì công việc bán boza mỗi đêm như một cách để bảo tồn những giá trị truyền thống trong bối cảnh hiện đại hóa xã hội.

Chứng kiến công cuộc tái thiết đô thị làm thay đổi diện mạo của thành phố, các nhân vật lần lượt bộc lộ quan điểm của mình trong những cuộc đối thoại. Mỗi tối bán boza là thời điểm Mevlut ngắm nhìn sự khang trang, mới mẻ của Istanbul: "Đường phố, hầu hết vẫn còn lát đá khi anh mới tới thành phố này, giờ đã trải nhựa. Hầu hết các tòa nhà ba tầng có vườn bao quanh vốn là chỗ ở của đa phần dân cư đã bị đập bỏ và trở thành những tòa căn hộ cao tầng mà cư dân ở tầng trên cùng không nghe thấy tiếng rao của người bán dạo đi ngang dưới đường được nữa. Radio nhường chỗ cho tivi mở cả buổi tối át tiếng người bán boza" [5; tr.31]. Nhu cầu mở rộng và phát triển các khu đô thị dẫn đến tình trạng hàng loạt khu nhà gecekondu (những ngôi nhà được xây dựng nhanh chóng và không có giấy phép hợp pháp) bị phá dỡ. Những tòa nhà cao tầng và các khu chung cư hiện đại được xây dựng ngày càng nhiều tác động mạnh mẽ đến đời sống của cư dân, đặc biệt là những người thuộc tầng lớp lao động vốn gắn bó với các khu gecekondu. Sự chuyển mình của thành phố Istanbul càng làm tăng cảm giác xa lạ và mất mát trong Mevlut. Vào những đêm vắng, Mevlut lặng lẽ tìm kiếm những nơi còn lưu lại dấu vết của giá trị cổ xưa, quen thuộc: "Buổi tối, cũng những cảm xúc ấy dẫn anh vào sân vắng thánh đường, nghĩa trang giữa phường mà anh không mong đặt chân đến thời hạnh phúc ngày xưa, và anh ngồi hút điều thuốc trên mép bia mộ…, Anh bắt đầu niệm thầm tên thánh Allah, đôi lúc anh cầu nguyện Ngài giải thoát cho anh khỏi kiếp sống đơn độc này" [5; tr.528]. Đối với Mevlut, thánh đường và nghĩa trang là nơi lưu giữ ký ức xưa cũ, giúp xoa dịu phần nào nỗi cô đơn và mất mát trong anh. Ngược lại, hai anh em Korkut và Suleyman tận dụng quá trình tái thiết đô thị để trục lợi. Nhằm đẩy nhanh tốc độ xây dựng tòa nhà mười hai tầng, Korkut và

p-ISSN 3030 - 4644
e-ISSN 3030 - 4652

Suleyman khuyên Mevlut bán căn nhà mà cha anh để lại cho công ty Vural. Thoạt đầu, Mevlut không đồng ý thỏa hiệp với hai người anh họ vì không nỡ rời bỏ ngôi nhà chứa đựng kỷ niệm về cha. Hơn thế, việc phân chia phần trăm đối với chủ sở hữu các gecekondu cũ khiến Mevlut cảm thấy không thỏa đáng. Trước sự bất hợp tác của Mevlut, Korkut chỉ trích: "Mevlut, em cũng không khác gì đám cản mũi" [5; tr.565]. Suleyman cũng phản đối sự cố chấp, bảo thủ của Mevlut: "Sau sắc lệnh phân loại vùng động đất, một khi nhà thầu đã có hai phần ba, họ sẽ không bị động lòng vì nước mắt của ai cả đâu. Họ sẽ ném em ra khỏi nhà…, Nếu vụ này mà bị đưa ra trước tòa, nó sẽ mất ít nhất mười năm và cuối cùng em còn không có được phân nửa cái lúc này bọn anh đề nghị" [5; tr.570]. Cuối cùng, dưới sức ép của hai người anh họ, Mevlut vẫn không thể giữ được căn nhà. Anh đau xót nhìn căn nhà bị phá dỡ và nhận ra mình ngày càng xa rời những giá trị truyền thống.

Qua quá trình đối thoại giữa các nhân vật, nhiều ý kiến và quan điểm khác biệt, thậm chí đối lập, va chạm với nhau, tạo nên những xung đột căng thẳng, từ đó làm nổi bật sự phức tạp của xã hội Istanbul, Thổ Nhĩ Kỳ đương thời. Đối thoại ở cấp độ liên chủ thể không chỉ phản ánh tâm thức hoài nghi của con người trước hiện thực hỗn độn, thậm phồn mà còn kích thích độc giả tham gia đối thoại, chiêm nghiệm về những thông điệp được nhà văn gửi gắm trong tác phẩm.

3.2. Đối thoại liên văn bản trong *Xa lạ trong tôi*

Dựa trên nguyên lý đối thoại của Bakhtin, các nhà nghiên cứu sau này đã mở rộng việc nghiên cứu tính đối thoại trong tiểu thuyết lên cấp độ liên văn bản. Julia Kristeva (sinh năm 1941) là người phát triển khái niệm tính đối thoại từ quan điểm của Bakhtin. Kristeva nhận thấy tính đối thoại trong tiểu thuyết không chỉ diễn ra ở cấp độ liên chủ thể mà còn diễn ra ở cấp độ liên văn bản. Thái Phan Vàng Anh cho rằng: "Từ chiều kích liên văn bản, mọi cái nhìn, mọi cách đọc đều không ngừng liên hệ, đối chiếu, tương tác với các văn bản xuất hiện trước hay sau nó. Mọi văn bản đều được "đọc" từ nhiều lớp diễn ngôn, từ vô vàn văn bản khác" [1; tr.10-16]. Không bác bỏ hay đoạn tuyệt với quan điểm của Bakhtin, mà trái lại, Kristeva tiếp nhận, mở rộng và phát triển quan điểm đối thoại trong văn học. Bà quan niệm văn bản không tồn tại độc lập mà được liên kết với mạng lưới văn bản khác, giữa các văn bản có sự tương hỗ, lồng ghép, đan cài với nhau. Khi đó, đối thoại không còn là sự trao đổi lượt lời qua lại giữa các bên tham gia giao tiếp nữa mà được mở rộng hơn ở sự "xâm lấn" của các lớp diễn ngôn, các kiểu dạng liên văn bản. Tiểu thuyết của Pamuk thể hiện rõ tính đối thoại liên văn bản qua hình thức trích dẫn và lồng ghép thể loại.

Thủ pháp trích dẫn thường xuyên xuất hiện trong *Xa lạ trong tôi* nhằm gợi mở nhiều vấn đề có tính đối thoại. Trong tiểu thuyết, các trích dẫn ở đầu mỗi phần có ý nghĩa như các lời đề từ giúp "chỉ dấu" và gợi dẫn cách đọc, tiếp cận văn bản cho độc giả [2; tr.88-101]. *Xa lạ trong tôi* được chia thành bảy phần tương ứng với các mốc thời gian quan trọng trong cuộc đời nhân vật Mevlut. Mở đầu mỗi phần, Pamuk sử dụng các trích dẫn khác nhau từ những câu nói hoặc tác phẩm nổi tiếng trên thế giới. Chẳng hạn, ở phần thứ IV (*Tháng Sáu 1982 - tháng Ba 1994*), Pamuk lồng ghép trích dẫn trong *Những ngày cuối ở Binbom.* Người kể chuyện thuật lại sự việc tàu buôn Liban chở 20.000 con cừu va chạm với tàu Philippines chở ngô, sau đó chìm tại Bosphore khi tiến vào Biển Đen. Hình ảnh

p-ISSN 3030 - 4644
e-ISSN 3030 - 4652

đàn cừu xuất hiện qua những suy tư của Mevlut gợi liên tưởng đến huyền thoại về nhà tiên tri Abraham trong kinh Koran. Truyện kể rằng, để thử thách lòng trung thành của Abraham, Đấng Allah đã yêu cầu ông hiến tế con trai mình. Khi Abraham chuẩn bị thực hiện nghi lễ, Đấng Allah đã can thiệp và thay thế đứa bé bằng một con cừu để làm vật tế, vì Ngài chỉ muốn thử thách đức tin của Abraham. Trong tín lý Islam, cừu là con vật hiến tế quan trọng, tượng trưng cho sự tuân phục và lòng trung thành với Đấng Allah. Nhìn hình ảnh những con cừu trên tivi, Mevlut không khỏi xót xa: "Mevlut nhìn sững mắt những con cừu choán cả màn hình tivi ở Binbom, và nỗi sầu não này, anh cảm thấy trong tâm hồn mình" [5; tr.385]. Từ sự hoài nghi về bản thể, Mevlut đối thoại, chất vấn độc giả: "Lũ cừu phạm tội gì mà phải vào những nơi tối tăm đó?..., Chúa Trời đã gửi một con cừu đực xuống cho Abraham để ngăn ông hy sinh con trai. Vậy thì nguyên cớ nào mà Ngài gửi hai mươi ngàn con cừu cho Istanbul?" [5; tr.386]. Giống như những con cừu lạc lối giữa đường phố Istanbul, Mevlut cũng trơ trọi, lạ lẫm trước sự chuyển mình của thành phố. Cuối cùng, Mevlut quyết định rời tòa chung cư khối D, dọn đến căn hộ mà Samiha thừa kế của Ferhat tại Cukurcuma và tiếp tục bán boza.

Trong phần số VII (*Thứ Năm 25 tháng Mười 2012*), Pamuk lồng ghép hai câu "Hỡi ôi, dáng vẻ một thành phố/Đổi thay nhanh hơn lòng dạ con người" trong bài thơ *Thiên nga* của Charles Baudelaire. Từ tâm trạng xót xa, hoài niệm của thi nhân về sự biến đổi không ngừng của thành phố Paris, Pamuk gợi lên cảm giác xa lạ, lạc lõng của các cư dân gecekondu trước dáng vẻ mới mẻ của Istanbul. Trong cảm nhận của nhân vật Mevlut, thành phố Istanbul không còn bóng dáng xưa cũ, mà thay vào đó là hình ảnh những tòa nhà chọc trời, chen chúc mọc lên nhau: "Các nhà máy sản xuất dược phẩm, bóng đèn và các nhà máy khác có từ bốn mươi năm đã bị san bằng và bị những tòa tháp đáng sợ đủ mọi thể loại với trung tâm thương mại ở bên dưới này thế chỗ" [5; tr.596]. Dân Tiểu Á lần lượt rời bỏ những gecekondu cũ để dọn đến các khu chung cư hiện đại. Việc chuyển đến căn hộ tiện nghi hơn càng khiến Mevlut bơ vơ và xa lạ trong chính thành phố mà anh đang sống. Nỗi cô đơn, hoài nghi càng lớn, bản thể của Mevlut càng phân thành nhiều mảnh: "Có lẽ đúng là còn tồn tại một thế giới nữa ẩn giấu trong lòng thế giới này…, Mevlut không chịu chọn một trong hai thế giới" [5; tr.599]. Tuy sống trong xã hội Istanbul hiện đại nhưng Mevlut vẫn hoài niệm về thế giới xưa cũ, nơi anh từng được nghe rất nhiều tiếng gọi "Này anh bán boza" và Rayiha chờ anh trở về mỗi đêm.

Ngoài ra, sự tương tác, lồng ghép thể loại trong *Xa lạ trong tôi* cũng là hình thức biểu hiện của đối thoại liên văn bản. Điều này được khắc họa qua sự tích hợp hình thức thư tín và phỏng vấn vào trong tiểu thuyết. Hình thức thư tín xuất hiện chủ yếu ở phần III với lời đề tựa *Làm sao viết một lá thư tình*. Sau đám cưới Korkut, Mevlut luôn nghĩ về cô gái mà anh nhìn thấy ở bàn đối diện. Vì thế, Mevlut quyết định nhờ Ferhat giúp mình viết thư cho cô gái: "Ferhat, chắc mày viết thư giùm tao thì hay hơn tao. Ngay cả con gái Âu châu cũng có tình cảm với thư mày" [5; tr.188]. Khi đi quân dịch, Mevlut vẫn dành thời gian viết thư và nhờ Suleyman chuyển giúp: "Nếu anh có một người yêu để viết thư, quân dịch sẽ dễ dàng thôi" [5; tr.195]. Xen kẽ hình thức thư tín, Pamuk còn vận dụng hình thức phỏng vấn vào trong tiểu thuyết. Hình thức trần thuật đối thoại với sự luân phiên lượt lời,

p-ISSN 3030 - 4644
e-ISSN 3030 - 4652

luân chuyển điểm nhìn từ cái "Tôi" này sang cái "Tôi" khác ví như một cuộc phỏng vấn. "Tôi" - Suleyman giải thích với độc giả nguyên nhân nảy sinh mối bất hòa giữa cha và chú Mustafa: "Chuyện không phải vậy: Mevlut biết rõ việc xây nhà bỏ dở là do chú Mustafa mang tiền kiếm được ở Istanbul về làng. Còn về chuyện xảy ra năm ngoái, anh em tôi rất muốn chú Mustafa cùng làm với chúng tôi, nhưng cha tôi, cũng phải thôi, đã phát chán tính khí khó chịu của chú, thường trực sinh sự, hờn giận và lại còn cư xử xấu với hai đứa cháu của chú" [5; tr.74]. "Tôi" - Korkut chia sẻ với độc giả quan điểm khi chứng kiến các tổ chức cánh tả nổi dậy, đập phá thánh đường và các tòa nhà khác ở Duttepe: "Nói thật lòng thì tôi cũng không tin người Alevi đặt bom trong thánh đường…, Nhưng vì những cư dân hiền hậu, nhẫn nại và sùng đạo của Duttepe đã thấy "tận mắt" áp phích cộng sản dán trên tường thánh đường và đến tận các phường hẻo lánh nhất, cơn giận của họ thật đáng gờm" [5; tr.144]. Việc tích hợp, lồng ghép hình thức thư tín và phỏng vấn vào trong tác phẩm góp phần làm tăng tính đối thoại của tác phẩm.

Nhìn chung, *Xa lạ trong tôi* của Pamuk là tiểu thuyết nổi trội biểu hiện đặc trưng đối thoại từ liên chủ thể đến liên văn bản. Nhà văn tạo nên không gian đối thoại đa chiều, nơi các giọng không chỉ bổ trợ mà còn tranh luận, qua đó mở rộng biên độ phản ánh của tác phẩm, mời gọi độc giả tham gia giải mã, kiến tạo văn bản.

3.3. Một số kĩ thuật tăng hiệu ứng đối thoại trong *Xa lạ trong tôi*

Luân phiên điểm nhìn và đan cài nhiều giọng điệu là những kĩ thuật nổi bật của Pamuk trong việc thể hiện tính đối thoại, mở rộng khả năng diễn giải của văn bản. Trong tác phẩm, các nhân vật đóng giữ vai trò đồng thời như nhau, cùng tham gia đối thoại về nhiều vấn đề trong đời sống xã hội.

Đọc *Xa lạ trong tôi*, độc giả bị thu hút bởi lối kể chuyện đan xen nhiều điểm nhìn. Pamuk khéo léo khắc họa nhiều điểm nhìn trong tiểu thuyết nhằm tăng hiệu ứng đối thoại. Lê Huy Bắc, trong *Văn học hậu hiện đại*, nhận định: "Điểm nhìn là vị trí, điểm quan sát của người kể chọn để nhìn hiện thực và kể lại câu chuyện của mình (chứng kiến hoặc chiêm nghiệm…) cho người đọc" [4; tr.190]. Thông thường, điểm nhìn được chia làm hai loại: điểm nhìn bên trong và điểm nhìn bên ngoài. Nội dung của *Xa lạ trong tôi* được truyền tải qua người kể chuyện xưng "Tôi". Tiểu thuyết xây dựng chuỗi sự việc xoay quanh nhân vật Mevlut qua bảy phần, mỗi phần tương ứng với các mốc thời gian cụ thể: Phần I (*Thứ Năm 17 tháng Sáu 1982*), phần II (*Thứ Tư 30 tháng Ba 1994*), phần III (*Tháng Chín 1968 - tháng Sáu 1982*), phần IV (*Tháng Sáu 1982 - tháng Ba 1994*), phần V (*Tháng Ba 1994 - tháng Chín 2002*), phần VI (*Thứ Tư 15 tháng Tư 2009*), phần VII (*Thứ Năm 25 tháng Mười 2012*). Khác với *Tên tôi là Đỏ* (không có lời người dẫn chuyện hay bình luận từ tác giả), ở tiểu thuyết *Xa lạ trong tôi*, người kể chuyện xưng "Tôi" trong vai trò dẫn chuyện/tác giả đối thoại với độc giả. Ở phần I (*Thứ Năm 17 tháng Sáu 1982*), "Tôi" - người dẫn chuyện/tác giả xuất hiện giải thích lý do miêu tả Mevlut: "Để độc giả hiểu rõ câu chuyện, thỉnh thoảng tôi sẽ trở lại hai nét cơ bản này của Mevlut là gương mặt trẻ con, lúc còn trẻ cũng như khi đã ngoài bốn mươi, và phụ nữ thường thấy anh đẹp…, Nếu bạn đọc cũng như tôi được biết anh, các bạn sẽ công nhận những đàn bà thấy anh có nét đẹp trẻ con là có lý, và sẽ thấy tôi không nói quá để làm màu truyện kể của mình" [5; tr.15,16].

p-ISSN 3030 - 4644
e-ISSN 3030 - 4652

Ngoài ra, để độc giả dễ dàng theo dõi mạch truyện, "Tôi" - người dẫn chuyện/tác giả bộc bạch: "Câu chuyện của chúng ta quay lại điểm xuất phát, nên tôi muốn khuyên độc giả đọc lại phần hai của cuốn tiểu thuyết" [5; tr.397].

Bên cạnh lời của người kể chuyện xưng "Tôi", ví như tác giả/người dẫn chuyện, tác phẩm còn đan xen lượt lời của nhiều nhân vật khác. Ở phần IV (*Tháng Sáu 1982 - Tháng Ba 1994*), khi đề cập đến việc Samiha bỏ trốn, các nhân vật lần lượt đưa ra quan điểm của mình. "Tôi" - Vediha ra sức khuyên ngăn em gái: "Dừng taxi lại đi, tôi kêu lên. Samiha, em yêu, xuống xe đó đi" [5; tr.267]. Xen kẽ lời của Vediha, "Tôi" - Suleyman tỏ thái độ giận dữ khi chứng kiến người mình yêu bỏ trốn: "Tôi chạy theo họ. Tôi không đuổi kịp! Tôi giận cành hông. Tôi quay gót, tôi tót lên xe bán tải, nổ máy và đạp chân ga. Khi tôi xuống tới chân đồi, trước quán chúng tôi, chiếc xe đen đã về hướng Mecidiyeköy. Nhưng chuyện này chưa xong đâu" [5; tr.267]. Tiếp đó, "Tôi" - Samiha bắt đầu giải thích về hành động bỏ trốn của mình: "Không, họ hiểu đúng. Tôi trốn đi. Và tự nguyện. Cái các người nghe là đúng. Tôi cũng không tài nào tin được. Tôi phải lòng! Tình yêu khiến tôi làm chuyện này và khi nghe tiếng súng tôi thấy vui…, Lúc này tôi rất hạnh phúc. Các người thấy đó không ai có thể mua tôi... Tôi rất tức giận tất cả họ!" [5; tr.267]. Sau khi dẫn Samiha bỏ trốn, để lí giải quyết định cho vợ đi làm của mình, "Tôi" - Ferhat giãi bày: "Tôi sẽ xen vào một phút vì tôi không muốn các bạn có những ý niệm sai về tôi: tôi là người cần cù có danh dự và biết trách nhiệm của mình, tôi không đời nào để vợ ra ngoài đi làm. Nhưng Samiha cứ than ở nhà buồn chán và cô muốn làm việc; cô giấu các bạn, nhưng cô khóc nhiều. Hơn nữa, Haydar và Zeliha đã thành gần như người nhà, họ cũng có bà con làm trong tòa nhà Civan. Vì lẽ Samiha nói, "Giờ em biết tự xoay xở rồi, anh cứ lo học khóa đại học trên tivi đi, tôi cho phép cô đi làm một mình" [5; tr.303]. Thông qua lời kể của các nhân vật xưng "Tôi", người đọc phần nào hiểu được quyết định bỏ trốn của Samiha và khao khát tự do, hạnh phúc của người phụ nữ trong xã hội Thổ Nhĩ Kỳ. Từng lời kể của các nhân vật xưng "Tôi" đồng đẳng, chêm xen, đan lồng vào nhau tạo tính đối thoại mạnh mẽ trong tác phẩm.

Ngoài ra, Orhan Pamuk còn khéo léo đan cài nhiều giọng điệu cùng tham gia đối thoại về các vấn đề trong đời sống. Bakhtin cho rằng: "Đối thoại được tạo ra khi một văn bản bao gồm nhiều giọng điệu: giọng nhân vật, giọng người kể chuyện, giọng tác giả, tạo nên độ căng và sự tương phản đáng kể. Kết quả là ta có một văn bản đa thanh hoặc đối thoại" [3; tr.40]. Sự phối hợp hài hòa giữa các giọng điệu là yếu tố quan trọng làm tăng hiệu ứng đối thoại trong tiểu thuyết *Xa lạ trong tôi*. Orhan Pamuk dụng công đan cài các giọng hoài nghi, chất vấn, triết lí, v.v. tạo nên những cuộc đối thoại đa chiều giữa các nhân vật. Trong cuộc nói chuyện với Suleyman, Mevlut khẳng định sự trường tồn của boza bằng giọng dứt khoát: "Ngày nay người ta ít uống boza không có nghĩa là ngày mai họ sẽ dừng uống" [5; tr.285]. Dù đã nỗ lực hết mình nhưng trước sức ép của quá trình hiện đại hóa, Mevlut vẫn không thể giữ được sức sống của nghề bán boza. Cả thành phố chỉ còn Mevlut với tiếng rao "bozaa" vang vọng trên những con đường vắng. Dần dần, anh cảm thấy trống trải và nghĩ mình không thuộc về nơi này: "Thật ra Mevlut chưa bao giờ cảm thấy mình thuộc về nơi này, nhưng những năm qua đời sống trên đường sá ở đây thay đổi đến mức cảm giác này tăng lên" [5; tr.542]. Từ sự lạ lẫm, cô đơn trước những biến chuyển của xã hội, Mevlut rơi vào trạng thái hoài nghi về sự hiện tồn của chính mình.

p-ISSN 3030 - 4644
e-ISSN 3030 - 4652

Trong cuộc đối thoại với Suleyman, bác Hasan triết luận sâu sắc về giá trị của cuộc sống: "Con trai, ở đời, tiền không phải là tất cả" [5; tr.568]. Ông cho rằng giá trị thực sự của cuộc sống không nằm ở tiền bạc. Mevlut tỏ vẻ tán đồng trước quan điểm của bác Hasan: "Mỗi việc làm ăn mang lại tiền không nhất thiết là cái gì hữu ích và có lợi" [5; tr.568]. Mevlut không muốn tham gia vào những cuộc tranh luận về lợi ích và tiền bạc. Anh nhận thấy chuỗi ngày bán boza trên phố mới làm anh thực sự hạnh phúc: "Nhưng bán boza ngoài đường vắng ban đêm làm anh hạnh phúc hơn nhiều mọi thảo luận về phần chia và phần trăm anh khó lòng theo kịp" [5; tr.563]. Suleyman đưa ra lí lẽ triết luận về tư tưởng lỗi thời của Mevlut: "Tụi con rất nể Mevlut nhưng người ta không thể làm ăn với cách nghĩ như vậy" [5; tr.568]. Vediha cũng sử dụng giọng điệu triết luận để thuyết phục Mevlut bán căn nhà gecekondu: "Ở thành phố, không phải quyền quan trọng, mà lợi lộc, chú chưa học được à Mevlut" [5; tr.577]. Hòa nhập vào xã hội Istanbul hiện đại, Vediha tin rằng việc khuyên Mevlut bán nhà để chuyển đến một nơi tiện nghi hơn sẽ tốt cho cuộc sống của anh. Rõ ràng, tiểu thuyết *Xa lạ trong tôi* có sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa các giọng điệu nghệ thuật tạo nên hiệu ứng đối thoại đa thanh cho tác phẩm. Thông qua đối thoại, nhiều vấn đề được gợi mở và hiển lộ, từ đó kích thích độc giả luận bàn, suy ngẫm.

4. KẾT LUẬN

Xa lạ trong tôi là tiểu thuyết đặc sắc của Orhan Pamuk, phục dựng bối cảnh văn hóa, xã hội và con người Thổ Nhĩ Kỳ gắn liền với sự va chạm, đối thoại về nhiều vấn đề trong đời sống. Kĩ thuật tự sự đa điểm nhìn kết hợp với đan cài nhiều giọng điệu có hiệu quả rất lớn trong việc "khiêu khích" đối thoại, gợi dẫn độc giả khám phá, bóc tách từng lớp nghĩa ẩn kín trong văn bản. Sự đan xen giữa các giá trị truyền thống và hiện đại đặt ra nhiều vấn đề có tính đối thoại, đồng thời đẩy con người vào tâm thế hoài nghi, xa lạ trước hiện thực hỗn độn, thậm phồn. Nghiên cứu tính đối thoại trong tiểu thuyết *Xa lạ trong tôi*, từ liên chủ thể đến liên văn bản, mở ra nhiều chiều kích kiến giải tác phẩm, nhờ vậy mà nghĩa của văn bản được kiến tạo, phái sinh không ngừng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Thái Phan Vàng Anh (2020), *Từ lí thuyết của Bakhtin nghĩ về tính đối thoại trong tiểu thuyết Việt Nam đầu thế kỉ XXI*, Tạp chí Khoa học Xã hội, Nhân văn và Giáo dục, số 10, trang 10-16.

[2] Phạm Tuấn Anh (2024), *Đặc trưng hậu hiện đại trong tiểu thuyết Xa lạ trong tôi của Orhan Pamuk*, Tạp chí Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, tập 10, số 1, trang 88-101.

[3] Mikhail Bakhtin (2003), *Lí luận và thi pháp tiểu thuyết* (Phạm Vĩnh Cư dịch), Nxb. Hội Nhà văn, Hà Nội.

[4] Lê Huy Bắc (2019), *Văn học hậu hiện đại*, Nxb. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh.

[5] Orhan Pamuk (2022), *Xa lạ trong tôi* (Thiên Nga dịch), Nxb. Hà Nội, Hà Nội.

p-ISSN 3030 - 4644
e-ISSN 3030 - 4652

DIALOGUE IN ORHAN PAMUK'S NOVEL "A STRANGENESS IN MY MIND" - FROM INTERSUBJECTIVITY TO INTERTEXTUALITY

Huynh Nhu, Tran Chi Thuc, Tran Y Na, Dang Pham Quoc Vuong, Pham Tuan Anh

ABSTRACT

This study focuses on the architectural interpretation of the novel "A Strangeness in My Mind" in three aspects: intersubjective dialogue, intertextual dialogue and several techniques that enhance the dialogical effects in the work. The research results reveal that this novel reflects the cultural and social life of Istanbul (Turkey) from the mid-20th century to the early 21st century, focusing on complex dialogic issues, ranging from intersubjective to intertextual levels. The use of multiple viewpoints and diverse tones in the narrative enhances the dialogic effect of the work. Based on the dialogic theory of Bakhtin and Kristeva, this article interprets the dialogic issues in the novel, thereby uncovering the messages conveyed by the author.

Keywords: *Dialogue, intersubjectivity, intertextuality, Orhan Pamuk, A Strangeness in My Mind.*

** Ngày nộp bài: 22/9/2024; Ngày gửi phản biện: 05/10/2024; Ngày duyệt đăng: 20/12/2024*